

Kính gửi: VPĐD Camus La Grande Marque tại TP.HCM
Địa chỉ: Lầu 7, số 31C Lý Tự Trọng, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Mã số thuế: 0309634548

Trả lời văn bản số CAMUS/01/2018 không ghi ngày của Văn phòng về thuế thu nhập cá nhân (TNCN); Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN:

+ Tại Khoản 2 Điều 2 quy định thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:

“Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

...

b.6) Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, mức hưởng chế độ thai sản, mức hưởng dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

...”

+ Tại Khoản 1 Điều 25 quy định khấu trừ thuế:

“Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

...”

Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng và thuế TNCN đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh, hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế TNCN quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế,

Trường hợp của Văn phòng theo trình bày, có ký hợp đồng thử việc với nhân viên từ ngày 01/4/2016 đến ngày 30/5/2016, Văn phòng đã khấu trừ thuế TNCN theo mức 10%, sau thời gian thử việc, Văn phòng ký hợp đồng lao động thời hạn 12 tháng (từ ngày 31/5/2016 đến ngày 30/5/2017) với nhân viên trên và khấu trừ thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần khi chi trả thu nhập từ tiền lương, tiền công trong khoảng thời gian này là phù hợp quy định. Văn phòng không phải tính lại thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần cho khoảng thời gian thử việc.

Trường hợp Văn phòng đã khấu trừ thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân có ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, sau khi cá nhân này nghỉ việc Văn phòng có chi trả các khoản trợ cấp (ngoài quy định của Bộ Luật lao động và Luật Bảo hiểm xã hội) cho cá nhân nếu khoản chi này từ hai triệu đồng trở lên thì Văn phòng phải khấu trừ thuế TNCN theo mức 10%. Khi quyết toán thuế năm, nếu cá nhân thuộc trường hợp ủy quyền quyết toán thuế thay thì Văn phòng kê khai toàn bộ thu nhập đã chi trả cho cá nhân bao gồm cả khoản trợ cấp trên vào bảng kê 05-1BK-QTT-TNCN của tờ khai mẫu số 05/QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC; nếu cá nhân không thuộc trường hợp ủy quyền quyết toán thuế thay thì Văn phòng kê khai phần thu nhập từ tiền lương, tiền công đã khấu trừ theo Biểu thuế lũy tiến từng phần trên bảng kê 05-1BK-QTT-TNCN, kê khai thu nhập đã khấu trừ theo mức 10% trên bảng kê 05-2BK-QTT-TNCN của tờ khai mẫu số 05/QTT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP thông báo Văn phòng biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận *HN*

- Như trên;
 - P.TNCN;
 - P.PC;
 - Lưu VT; TTHT.
- 229_1583011Chung

